

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỮU LŨNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HS-ST

Ngày 24-11-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thảo Nguyên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Xuân

Ông Lý Hoàng Anh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2022/TLST-HS, ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lý Văn H (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 25 tháng 10 năm 1971 tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn BĐ II, xã HTh, huyện HL, tỉnh LS; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 0/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Th(đã chết) và bà Lăng Thị P (đã chết); vợ, con: Có vợ và 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 09/01/2020, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng, ngày 29/01/2022 chấp hành xong; nhân thân: Ngày 30/5/2003, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; ngày 12/5/2011, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 16/8/2022 đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn H khai nhận sáng ngày 16/8/2022, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, Lý Văn H đi nhờ xe của một người lạ mặt từ nhà tại Thôn BĐ II, xã HTh, huyện HL, tỉnh LS đến khu vực ngã tư thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy. Tại đây Lý Văn H mua ma túy của một người đàn ông lạ mặt, đeo khẩu trang, không rõ tên tuổi, địa chỉ với giá 200.000 đồng. Người đàn ông đưa cho Lý Văn H 01 gói giấy bạc bên trong đựng ma túy Heroine. Sau đó Lý Văn H đến hiệu thuốc mua 01 xi lanh rồi cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải và đi nhờ xe của người lạ mặt về nhà. Khoảng 21 giờ 45 phút, cùng ngày, tại nhà mình, Lý Văn H đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong đựng chất cục bột màu trắng, 01 xi lanh có thể tích 03ml/cc chưa qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 297/KL-KTHS ngày 18/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng đựng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,121 gam.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 03 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy là mẫu vật sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong và 01 chiếc xi lanh, thể tích 3ml/cc.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo Lý Văn H xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên,

Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lý Văn H là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 16/8/2022 bị cáo đã có hành vi tàng trữ phép 0,121 gam ma túy Heroine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Văn H không có tiền án nhưng đã từng bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích, Tàng trữ trái phép chất ma túy và có 01 tiền sự nên xác định bị cáo có nhân thân xấu, việc tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bị cáo là người thiếu tu dưỡng bản thân và coi thường pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ là ông Lý Văn Thước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chất ma túy là mẫu vật sau giám định đựng trong phong bì niêm phong là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 bơm kim tiêm không còn giá trị sử dụng **do đó cần tịch thu tiêu hủy.**

[7] Về đối tượng liên quan đến việc bán chất ma túy cho bị cáo: Bị cáo Lý Văn H khai nguồn gốc số ma túy là mua của một người đàn ông tại thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được thông tin cụ thể về nhân thân, lai lịch, địa chỉ của đối tượng bán ma túy cho bị cáo. Do

đó, không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý đối tượng nói trên trong vụ án này.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lý Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/8/2022.

### **3. Về xử lý vật chứng**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín, trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 bơm kim tiêm, thể tích 3ml/cc chưa qua sử dụng..

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng ngày 07/10/2022).*

**4. Về án phí:** Buộc bị cáo Lý Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thảo Nguyên**

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Xuân      Nguyễn Thị Thu**

**Ngô Thảo Nguyên**

